

Bản án số: 163/2024/DS-PT  
Ngày 04 - 12 - 2024  
V/v tranh chấp đòi tài sản (nợ hụi)

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng

Bà Giang Thị Cẩm Thuý

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 108/2024/TLPT-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp đòi tài sản (nợ hụi).

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 111/2024/QĐ-PT ngày 22 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lâm Thị Thùy L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lâm Thị Thùy L: Bà Hồ Huỳnh Tố H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số D, đường L, Khóm G, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị đơn:** Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1962

Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1998

Bà Nguyễn Thị Hồng N1, sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hồng N1: Ông Nguyễn Chí T - Luật sư của chi nhánh công ty L1 và cộng sự.

- **Người kháng cáo:** Bà Lâm Thị Thùy L là nguyên đơn và bà Nguyễn Thị Hồng N1 là bị đơn.

(Bà Hồ Huỳnh Tố H, ông Nguyễn Chí T có mặt, các đương sự còn lại vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lâm Thị Thùy L và người đại diện theo ủy quyền của bà L là bà Hồ Huỳnh Tố H thống nhất trình bày:*

Trong thời gian năm 2018 - 2019 bà Lâm Thị Thùy L có tổ chức 12 dây hụi mùa có giá trị cao do bà L làm chủ hụi, cụ thể: Dây hụi 10.000.000 đồng, 05 dây hụi 5.000.000 đồng, 03 dây hụi 3.000.000 đồng. Trong đó, bà Phạm Thị H1 (Vợ D) và hai con là bà Nguyễn Thị Hồng N và bà Nguyễn Thị Hồng N1 tham gia tổng cộng 11 chung hụi mùa ở 09 dây hụi. Tất cả 11 chung hụi thì bà H1, bà N và bà N1 đều đã hốt hết. Bà L đã giao số tiền hốt hụi cho ba người đầy đủ, khi giao không có làm biên nhận. Sau khi hốt hụi thì bà H1, bà N, bà N1 không đóng đầy đủ hụi chết cho bà L. Đối với các dây hụi mà bà H1, bà N, bà N1 tham gia cho đến thời điểm hiện nay đều đã mãn. Việc bà H1, bà N, bà N1 nợ bà L trong từng các dây hụi cụ thể như sau:

- Đối với bà H1 (Vợ D) tham gia chơi 07 dây:

**Dây 1:** Dây hụi 5.000.000 đồng, khai ngày 30/2/2018 (âm lịch), mãn hụi vào ngày 15/7/2023 (âm lịch), bà H1 nợ 10 kỳ hụi chết bằng số tiền 50.000.000 đồng.

**Dây 2:** Dây hụi 5.000.000 đồng hụi mùa ngày 30/02/2018, mãn hụi vào ngày 15/7/2023 (âm lịch), bà H1 nợ 10 kỳ hụi chết bằng số tiền 50.000.000 đồng.

**Dây 5:** Dây hụi 3.000.000 đồng hụi mùa khai ngày 30/02/2018, mãn hụi vào ngày 15/7/2023 (âm lịch), bà H1 nợ bà L 09 kỳ hụi chết bằng số tiền 27.000.000 đồng.

**Dây 6:** Dây hụi 3.000.000 đồng hụi mùa khai ngày 30/02/2018, mãn hụi vào ngày 09/3/2023 (âm lịch), bà H1 nợ bà L 08 kỳ hụi chết bằng số tiền 24.000.000 đồng.

**Dây 10:** Dây hụi 5.000.000 đồng hụi mùa, khai ngày 30/04/2019, mãn hụi vào ngày 23/3/2024 (âm lịch), bà H1 nợ bà L 11 kỳ hụi chết bằng số tiền 55.000.000 đồng.

**Dây 11:** Dây hụi 5.000.000 đồng hụi mùa, khai ngày 30/04/2019, mãn hụi vào ngày 23/3/2024 (âm lịch), bà H1 nợ bà L 11 kỳ hụi chết bằng số tiền 55.000.000 đồng.

**Dây 12:** Dây hụi 10.000.000 đồng hụi mùa, khai ngày 30/04/2019, mần hụi vào ngày 15/7/2023 (âm lịch), bà H1 nợ bà L 09 kỳ hụi chết bằng số tiền 90.000.000 đồng.

Tổng cộng bà H1 nợ bà L số tiền hụi là 351.000.000 đồng.

- Đối với bà N tham gia chơi 02 dây:

**Dây 7:** Dây hụi 5.000.000 đồng hụi mùa, khai ngày 30/07/2018, mần hụi vào ngày 23/3/2024 (âm lịch), bà N còn nợ bà L 12 kỳ hụi chết bằng số tiền 60.000.000 đồng.

**Dây 10:** Dây hụi 5.000.000 đồng hụi mùa, khai ngày 30/04/2019, mần hụi vào ngày 23/3/2024 (âm lịch), bà N còn nợ bà L 11 kỳ hụi chết bằng số tiền 55.000.000 đồng.

Tổng cộng bà N còn nợ bà L số tiền 115.000.000 đồng.

- Đối với bà N1 tham gia chơi 02 dây:

**Dây 8:** Dây hụi 3.000.000 đồng hụi mùa, khai ngày 30/07/2018, mần hụi vào ngày 15/7/2023 (âm lịch), bà N1 còn nợ bà L 11 kỳ hụi chết bằng số tiền 33.000.000 đồng.

**Dây 11:** Dây hụi 5.000.000 đồng hụi mùa, khai ngày 30/04/2019, mần hụi vào ngày 23/3/2024 (âm lịch), bà N1 còn nợ bà L 11 kỳ hụi chết bằng số tiền 55.000.000 đồng.

Tổng cộng bà N1 còn nợ bà L số tiền 88.000.000 đồng.

Nay bà Lâm Thị Thùy L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Phạm Thị H1 phải thanh toán cho bà L số tiền hụi là 351.000.000 đồng; Buộc bà Nguyễn Thị Hồng N phải thanh toán cho bà L số tiền hụi là 115.000.000 đồng; Buộc bà Nguyễn Thị Hồng N1 phải thanh toán cho bà L số tiền hụi là 88.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

*\*Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Phạm Thị H1, bà Nguyễn Thị Hồng N, bà Nguyễn Thị Hồng N1 trình bày:*

Bà Phạm Thị H1, bà Nguyễn Thị Hồng N, bà Nguyễn Thị Hồng N1 và bà Lâm Thị Thùy L là hàng xóm với nhau. Do chồng bà H1 tên D nên mọi người thường gọi bà H1 là Vợ D.

Năm 2012 bà H1 có tham gia chơi hụi của bà L làm chủ hụi, dây hụi 5.000.000 đồng hụi mùa (04 tháng khai 01 lần), dây hụi gồm 10 chung, bà tham gia 02 chung, đã hốt hụi và đóng hụi cho bà L xong không tranh chấp gì. Ngoài lần chơi hụi này thì bà H1 không tham gia bất kỳ dây hụi nào khác của bà L. Bà N, bà N1 xác định, từ trước đến nay, bà N, bà N1 không tham gia bất kỳ dây hụi nào của bà L làm chủ hụi và cũng không thiếu bà L bất kỳ khoản tiền nào.

Đối với những người làm chứng mà bà L cung cấp thì bà H1, bà N, bà N1 hoàn toàn không quen biết những người này. Từ năm 2018 đến năm 2022, bà H1, bà N, bà N1 đi về Hàn Quốc và Việt Nam nên không thường xuyên ở địa phương. Do đó không có việc tham gia chơi hụi của bà L và tới nhà bà L để khai hụi hay hốt hụi.

Tại kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 01/3/2023 của phòng K Công an tỉnh B và kết luận giám định số 5980/KLHS ngày 17/10/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Bộ C xác định chữ viết trong 02 tờ giấy ghi tiền hụi do bà L cung cấp đúng là chữ viết của Nguyễn Thị Hồng N1 thì bà N1 không biết tại sao lại có 02 tờ giấy ghi tiền hụi này.

Bà H1, bà N, bà N1 không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L do không có tham gia chơi chụi của bà L. Ngoài ra, không có ý kiến gì khác.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L đối với bà Phạm Thị H1 và bà Nguyễn Thị Hồng N về việc yêu cầu bà H1 trả số tiền nợ hụi 351.000.000 đồng và yêu cầu bà N trả số tiền nợ hụi 115.000.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L đối với bà Nguyễn Thị Hồng N1 về việc yêu cầu bà N1 trả số tiền nợ hụi 88.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi trong giai đoạn thi hành án, chi phí giám định, án phí, quy định về thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, bà Lâm Thị Thùy L kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L. Buộc bà Phạm Thị H1 thanh toán cho bà L số tiền hụi 351.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng N thanh toán cho bà L số tiền hụi 115.000.000 đồng.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, bà Nguyễn Thị Hồng N1 kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L về việc yêu cầu bà N1 trả số tiền nợ hụi 88.000.000 đồng.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hồng N1 là ông Nguyễn Chí T trình bày:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai của bà Lâm Thị Thùy L không có sự thống nhất và không phù hợp với lời khai tại Cơ quan công an. Cụ thể, tại đơn khởi kiện và biên bản hòa giải bà L không xác định được chính xác số chung hụi bà N1 tham gia. Ngoài ra, tại đơn tố giác của bà L thì không có nội dung xác nhận bà N1 có nợ tiền hụi bà L. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào 02 tờ giấy ghi tiền hụi

do bà L cung cấp để buộc bà N1 thanh toán số tiền 88.000.000 đồng là không phù hợp. Bởi lẽ, 02 tờ giấy ghi tiền hụi không đề ngày tháng năm, không xác định được số chung hụi, nợ hụi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng N1, sửa một phần bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L.

*Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 299 và khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng N1. Huỷ đình chỉ giải quyết một phần và giữ nguyên một phần bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bà Lâm Thị Thùy L và bà Nguyễn Thị Hồng N1 nộp trong thời hạn luật định. Bà L, bà N1 đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ Điều 273 và Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tố tụng và quan hệ tranh chấp đã được cấp sơ thẩm nhận định và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Ngày 03/12/2024, bà Lâm Thị Thùy L có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện và toàn bộ kháng cáo đối với bà Phạm Thị H1 và bà Nguyễn Thị Hồng N về việc yêu cầu bà H1 trả số tiền 315.000.000 đồng và yêu cầu bà N trả số tiền 115.000.000 đồng. Xét thấy, việc rút yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện, đồng thời, bà H1, bà N đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử không thể hỏi ý kiến của bà H1, bà N theo quy định tại khoản 1 Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của bà L; Huỷ và đình chỉ giải quyết một phần bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu giữa nguyên đơn bà Lâm Thị Thùy L với bị đơn bà Phạm Thị H1, bà Nguyễn Thị Hồng N.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Hồng N1 vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà N1.

[5] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng N1 yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L về việc buộc bà N1 trả số tiền nợ hụi 88.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Hồng N1 không thừa nhận có chơi hụi và nợ hụi của bà Lâm Thị Thùy L. Đồng thời, bà N1 cũng không thừa nhận chữ viết trong 02 tờ giấy ghi tiền hụi (bút lục 217A, 218) do bà L cung cấp. Tuy nhiên, căn cứ kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 01/3/2023 của phòng K Công an tỉnh B và kết luận giám định số 5980/KLHS ngày 17/10/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Bộ C xác định, chữ viết trong 02 tờ giấy ghi tiền hụi do bà L cung cấp và chữ viết của bà Nguyễn Thị Hồng N1 là cùng một người viết ra.

Xét nội dung giấy ghi tiền hụi ký hiệu A2 (Bút lục 218) có liệt kê các dây hụi, số chung ở mỗi dây hụi; số tiền mỗi dây và tổng số tiền các dây là 54.000.000 đồng; tại tờ giấy ký hiệu A2 (Bút lục 217A) có nội dung “+ Có hốt chân hụi: là mỗi dụ đóng 54 triệu” “Nhưng: 02 chân”; “Nhiên: 03 chân”; “Vợ Dữ: 06 chân”; “+ Có nhận hụi bác 2 linh”. Nội dung trong các giấy ghi hụi là phù hợp với lời khai của bà L về số dây hụi và chân hụi mà bà N1 tham gia. Do đó có cơ sở xác định bà N1 có tham gia chơi hụi của bà L.

Tuy 02 tờ giấy ghi tiền hụi không thể hiện cụ thể số tiền hốt hụi và số tiền đã đóng nhưng việc bà N1 ghi số tiền phải đóng ở các dây hụi đều là số tiền tối đa. Điều này chứng tỏ đây đều là hụi chết và bà N1 đã nhận đủ tiền hụi nên mới có cách tính tiền hụi chết phải đóng cũng như viết dòng chữ “+ Có nhận hụi bác 2 linh”. Theo giấy ghi tiền hụi, bà N1 phải đóng hụi chết mỗi vụ là 54.000.000 đồng; các dây hụi bà N1 còn nợ là 11 kỳ nhưng bà L chỉ yêu cầu bà N1 thanh toán số tiền nợ hụi 88.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L, buộc bà N1 trả cho bà L số tiền 88.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng N1, giữ nguyên một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu giữa nguyên đơn bà Lâm Thị Thùy L và bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng N1.

[7] Về chi phí giám định: Do có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L đối với bà Nguyễn Thị Hồng N1 và có căn cứ xác định chữ viết tại 02 tờ giấy ghi tiền hụi là của bà N1 nên bà N1 phải chịu chi phí giám định



Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1.** Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L đối với bà Phạm Thị H1 và bà Nguyễn Thị Hồng N về việc yêu cầu bà H1 trả số tiền nợ hụi 351.000.000 đồng và yêu cầu bà N trả số tiền nợ hụi 115.000.000 đồng.

**2.** Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Thùy L đối với bà Nguyễn Thị Hồng N1 về việc yêu cầu bà N1 trả số tiền nợ hụi 88.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3.** Về chi phí giám định: Chi phí trưng cầu giám định chữ viết là 7.002.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Hồng N1 phải chịu toàn bộ. Bà Lâm Thị Thùy L không phải chịu. Bà Lâm Thị Thùy L đã nộp và chi xong nên buộc bà Nguyễn Thị Hồng N1 phải hoàn lại cho bà Lâm Thị Thùy L số tiền 7.002.000 đồng.

**4.** Về án phí:

**4.1.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lâm Thị Thùy L phải chịu án phí sơ thẩm là 22.640.000 đồng. Bà Lâm Thị Thùy L đã nộp 13.850.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003168 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, được chuyển thu án phí. Buộc bà Lâm Thị Thùy L phải nộp thêm án phí số tiền 8.790.000 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng N1 phải chịu án phí sơ thẩm là 4.400.000 đồng.

**4.2.** Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Lâm Thị Thùy L phải chịu án phí phúc thẩm là 150.000 đồng. Bà Lâm Thị Thùy L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005568 ngày 06/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình. Do đó, hoàn lại cho bà Lâm Thị Thùy L 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình.

Bà Nguyễn Thị Hồng N1 phải chịu án phí phúc thẩm 300.000 đồng. Bà N1 đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005570 ngày 08/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, được chuyển thu án phí.



Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Hoà Bình;
- CCTHADS huyện Hoà Bình;
- Đương sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Hùng**